

Số: /BC-UBND

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

BÁO CÁO

Tổng kết thi hành Nghị quyết số 34/2021/NQ- HĐND ngày 29/9/2021 của HĐND tỉnh Quảng Nam (cũ) về chương trình hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021-2025

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, UBND thành phố tổng kết việc thi hành pháp luật chương trình hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Nam (cũ) giai đoạn 2021-2025, cụ thể như sau:

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN TỔNG KẾT

1. Bối cảnh trong nước và quốc tế liên quan đến các chính sách

a) Bối cảnh quốc tế

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng, mô hình phát triển các cụm công nghiệp và cụm liên kết ngành đã được nhiều quốc gia áp dụng nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế. Các cụm công nghiệp không chỉ tạo điều kiện cho doanh nghiệp chia sẻ hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ chung, mà còn thúc đẩy liên kết sản xuất, hình thành chuỗi giá trị và tăng cường đổi mới sáng tạo trong hoạt động công nghiệp.

Bên cạnh đó, xu hướng tái cấu trúc chuỗi cung ứng toàn cầu trong những năm gần đây đã tạo ra sự cạnh tranh ngày càng mạnh mẽ giữa các quốc gia trong việc thu hút dòng vốn đầu tư, đặc biệt là đầu tư trực tiếp nước ngoài vào lĩnh vực sản xuất. Trong bối cảnh này, việc phát triển các cụm công nghiệp với hệ thống hạ tầng kỹ thuật hoàn chỉnh, đồng bộ được xem là một trong những yếu tố quan trọng giúp nâng cao sức hấp dẫn của môi trường đầu tư.

Ngoài ra, xu hướng phát triển công nghiệp xanh và bền vững cũng đang trở thành yêu cầu chung của nhiều quốc gia trên thế giới. Các cụm công nghiệp hiện nay ngày càng chú trọng đến việc ứng dụng công nghệ sạch, sử dụng hiệu quả năng lượng, xây dựng hệ thống xử lý chất thải tập trung và giảm thiểu tác động đến môi trường. Điều này đặt ra yêu cầu đối với các quốc gia đang phát triển, trong đó có Việt Nam, phải từng bước đổi mới mô hình phát triển cụm công nghiệp theo hướng bền vững, thân thiện với môi trường và phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế.

b) Bối cảnh trong nước

Trong quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, phát triển công nghiệp được xác định là một trong những động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng hiện đại. Trong đó, mô

hình cụm công nghiệp đóng vai trò quan trọng trong việc thu hút các doanh nghiệp nhỏ và vừa, các cơ sở sản xuất công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp vào hoạt động tập trung, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng đất, tạo việc làm và thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương. Việc đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp, bao gồm hệ thống giao thông nội bộ, điện, cấp thoát nước, xử lý chất thải và các công trình dịch vụ hỗ trợ, là điều kiện tiên quyết để thu hút các nhà đầu tư thứ cấp và bảo đảm hoạt động sản xuất ổn định.

Bên cạnh đó, thực tiễn phát triển kinh tế – xã hội tại nhiều địa phương cho thấy các cơ sở sản xuất công nghiệp nhỏ lẻ thường phân tán trong khu dân cư, gây ra nhiều vấn đề về ô nhiễm môi trường, an toàn lao động và khó khăn trong công tác quản lý. Do đó, việc quy hoạch và phát triển các cụm công nghiệp gắn với đầu tư hạ tầng kỹ thuật đồng bộ được xem là giải pháp quan trọng nhằm di dời các cơ sở sản xuất vào khu vực tập trung, qua đó vừa bảo đảm phát triển công nghiệp, vừa cải thiện môi trường và chất lượng sống của người dân.

Tại thành phố Đà Nẵng, nhu cầu đầu tư hoạt động cụm công nghiệp hiện nay là rất lớn, cụ thể, quy hoạch đến năm 2030 là 115 cụm công nghiệp với tổng diện tích là 4.509,68 ha. Hiện thành phố có 63 cụm công nghiệp đang hoạt động và đang triển khai thủ tục đưa vào hoạt động với tổng diện tích là 1.702,83 ha.

Trong giai đoạn tới, Đà Nẵng định hướng phát triển kinh tế - xã hội theo hướng nhanh, bền vững, gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng và nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế. Thành phố tập trung phát triển các ngành dịch vụ chất lượng cao, công nghiệp công nghệ cao và kinh tế số; đồng thời đẩy mạnh đầu tư kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, nhất là hạ tầng giao thông, logistics, hạ tầng cụm công nghiệp và hạ tầng số, từng bước xây dựng đô thị thông minh, thân thiện môi trường, nâng cao chất lượng đời sống nhân dân và bảo đảm an sinh xã hội.

Kinh tế tư nhân cũng được xác định là một trong những động lực quan trọng của nền kinh tế thành phố. Theo đó, thành phố chú trọng cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh theo hướng minh bạch, thuận lợi; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận các nguồn lực về đất đai, vốn và thông tin. Đồng thời, tập trung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa nâng cao năng lực quản trị, đổi mới công nghệ, chuyên đổi số; khuyến khích phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; từng bước hình thành và phát triển các doanh nghiệp tư nhân có quy mô lớn, có năng lực cạnh tranh cao, tham gia sâu vào chuỗi giá trị trong nước và quốc tế.

Đối với lĩnh vực công nghiệp, thành phố định hướng phát triển theo hướng công nghệ cao, thân thiện môi trường, trong đó công nghiệp hỗ trợ giữ vai trò quan trọng trong việc nâng cao năng lực nội tại của nền sản xuất. Ưu tiên thu hút đầu tư vào các ngành, lĩnh vực như điện tử, vi mạch, công nghệ thông tin, cơ khí chính xác và sản xuất linh kiện phục vụ công nghiệp công nghệ cao. Tăng cường liên kết giữa doanh nghiệp trong nước với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài;

hỗ trợ doanh nghiệp tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu; thúc đẩy đổi mới công nghệ, ứng dụng sản xuất thông minh và nâng cao tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm.

Gắn với định hướng trên, việc phát triển các cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố được thực hiện theo hướng đồng bộ, hiện đại, ưu tiên thu hút các dự án công nghiệp hỗ trợ, công nghệ cao, ít gây ô nhiễm môi trường; bảo đảm hạ tầng kỹ thuật thiết yếu như giao thông nội bộ, cấp điện, cấp thoát nước, xử lý nước thải tập trung và hạ tầng số. Qua đó, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân, tạo việc làm, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển bền vững.

Tuy nhiên, việc đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp đòi hỏi nguồn vốn lớn trong khi khả năng huy động nguồn lực của nhiều địa phương còn hạn chế. Nhiều dự án phát triển cụm công nghiệp gặp khó khăn do thiếu nguồn vốn đầu tư ban đầu, đặc biệt là đối với các hạng mục hạ tầng thiết yếu như hệ thống xử lý nước thải, giao thông nội bộ và hạ tầng kỹ thuật dùng chung. Trước thực tế đó, Nhà nước đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách nhằm hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp, bao gồm hỗ trợ từ ngân sách nhà nước, ưu đãi về đất đai, tín dụng và các chính sách khuyến khích xã hội hóa đầu tư, đặc biệt là ưu tiên hỗ trợ thu hút đầu tư các cụm công nghiệp nhằm thúc đẩy kinh tế - xã hội tại các địa bàn khó khăn và đặc biệt khó khăn.

Song song với đó, hệ thống pháp luật về quản lý và phát triển cụm công nghiệp cũng từng bước được hoàn thiện, tạo cơ sở pháp lý cho việc hình thành, quản lý và hỗ trợ đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp. Các quy định này hướng tới mục tiêu phát triển cụm công nghiệp theo quy hoạch, bảo đảm đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, nâng cao hiệu quả sử dụng đất công nghiệp và tăng cường thu hút đầu tư vào lĩnh vực sản xuất công nghiệp.

Như vậy, trong bối cảnh trong nước đẩy mạnh công nghiệp hóa, yêu cầu sắp xếp lại các cơ sở sản xuất và nâng cao hiệu quả quản lý môi trường, cùng với bối cảnh quốc tế về cạnh tranh thu hút đầu tư và xu hướng phát triển công nghiệp bền vững, việc ban hành và triển khai các chính sách hỗ trợ đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp là hết sức cần thiết. Các chính sách này không chỉ góp phần hoàn thiện hệ thống hạ tầng công nghiệp, nâng cao khả năng thu hút đầu tư, mà còn thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương và tăng cường năng lực cạnh tranh của nền kinh tế trong quá trình hội nhập quốc tế.

2. Quá trình thực hiện tổng kết

Giai đoạn 2021-2025, thành phố Đà Nẵng (cũ) chưa có chính sách hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp.

Tại tỉnh Quảng Nam (cũ), Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành tại Nghị quyết số 34/2021/NQ- HĐND ngày 29/9/2021 về Chương trình hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021-2025.

Trong quá trình triển khai, Nghị quyết số 34/2021/NQ- HĐND đã tạo điều kiện giúp các địa phương có thêm nguồn lực đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp trên

địa bàn, góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao thu nhập, giải quyết việc làm và tác động thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Song song với việc tổng kết đánh giá giai đoạn 2021-2025, hiện nay Chính phủ đã ban hành Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/03/2024 về quản lý, phát triển cụm công nghiệp với nhiều quy định đã được điều chỉnh, hiệu lực thi hành Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND của UBND tỉnh Quảng Nam (cũ) cũng đã hết hiệu lực áp dụng.

Trên cơ sở đó, nhằm đáp ứng yêu cầu bối cảnh trong nước và quốc tế, đồng thời đảm bảo phù hợp thực tiễn tổ chức mô hình chính quyền địa phương 02 cấp hiện nay, việc đánh giá, tổng kết thi hành pháp luật về chính sách hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp là cần thiết. Kết quả tổng kết sẽ làm cơ sở để xây dựng Nghị quyết mới của HĐND thành phố về chính sách hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ ĐẦU TƯ HẠ TẦNG KỸ THUẬT CỤM CÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NAM (CŨ)

1. Công tác chỉ đạo, triển khai và tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật

Thực hiện Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 29/9/2021 của HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 3043/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 về việc quy định hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

Trên cơ sở đó, các sở, ban, ngành liên quan của tỉnh đã kịp thời tổ chức quán triệt và cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo liên quan và thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước đối với hoạt động cụm công nghiệp và hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp; tăng cường phối hợp trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết, lập dự toán, thẩm định, phân bổ và theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp.

Các địa phương tập trung chỉ đạo thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến rộng rãi các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ phát triển cụm công nghiệp nhằm thu hút các nhà đầu tư quan tâm, xây dựng, kinh doanh hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp; thực hiện phân công, phân cấp trách nhiệm, phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, ban liên quan trong việc xúc tiến, định hướng thu hút đầu tư; đồng thời, tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các cụm công nghiệp; tổ chức kiện toàn tổ chức bộ máy, nhân sự đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước đối với hoạt động phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn.

Định kỳ hằng năm, thực hiện rà soát, xem xét nhu cầu đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp để xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện đầu tư, lập kế hoạch vốn; thường xuyên rà soát, đánh giá tiến độ, thực trạng, hiệu quả đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng để cắt, giảm, loại bỏ, lựa chọn hạng mục đầu tư hạ tầng đảm bảo

phù hợp với khả năng cân đối nguồn lực, nhu cầu thực tiễn, sắp xếp theo thứ tự ưu tiên, có phân kỳ đầu tư hợp lý.

Nhìn chung, từ các chính sách của Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND đã tạo điều kiện giúp các địa phương, doanh nghiệp chủ đầu tư hạ tầng có thêm nguồn lực đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp, phát triển sản xuất kinh doanh.

2. Kết quả thi hành văn bản quy phạm pháp luật, đánh giá ưu điểm, bất cập, hạn chế của văn bản quy phạm pháp luật

a) Kết quả thực hiện

Qua triển khai thực hiện Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND trong 04 năm (2022-2025) tổng số vốn chương trình phân bổ về các địa phương là 85,3 tỷ đồng (*tổng kinh phí được giao thực hiện Nghị quyết là 250 tỷ đồng, mỗi năm khoảng 62 tỷ đồng*). Trong đó:

- Năm 2022, theo Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 28/2/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư năm 2022 cho các địa phương để hỗ trợ đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp, kinh phí được phân bổ năm 2022 là 15 tỷ đồng, cụ thể như sau:

- + UBND huyện Tiên Phước: 03 tỷ đồng, hỗ trợ đầu tư CCN Tài Đa;
- + UBND huyện Bắc Trà My: 04 tỷ đồng, hỗ trợ đầu tư CCN Tinh Dầu Quế;
- + UBND huyện Hiệp Đức: 05 tỷ đồng, hỗ trợ đầu tư CCN Việt An;
- + UBND huyện Đại Lộc: 03 tỷ đồng, hỗ trợ đầu tư CCN Đông Phú.

- Năm 2023, theo phụ lục danh mục chương trình theo Nghị quyết của HĐND tỉnh giai đoạn 2021-2025, gửi kèm theo Công văn số 632/SKHĐT-QHTH ngày 16/3/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư, kinh phí được phân bổ năm 2023 là 40 tỷ đồng, cụ thể như sau:

- + UBND huyện Tiên Phước: 08 tỷ đồng, hỗ trợ đầu tư CCN Tài Đa;
- + UBND huyện Bắc Trà My: 09 tỷ đồng, hỗ trợ đầu tư CCN Tinh Dầu Quế;
- + UBND huyện Hiệp Đức: 15 tỷ đồng, hỗ trợ đầu tư CCN Việt An;
- + UBND huyện Đại Lộc: 08 tỷ đồng, hỗ trợ đầu tư CCN Đông Phú.

- Năm 2024, theo Quyết định số 2646/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024, kinh phí được phân bổ năm 2024 là 15,3 tỷ đồng, cụ thể như sau:

- + UBND huyện Tiên Phước: 2,6 tỷ đồng, hỗ trợ đầu tư CCN Tài Đa;
- + UBND huyện Bắc Trà My: 2,7 tỷ đồng, hỗ trợ đầu tư CCN Tinh Dầu Quế;
- + UBND huyện Hiệp Đức: 8,0 tỷ đồng, hỗ trợ đầu tư CCN Việt An;
- + UBND huyện Đại Lộc: 02 tỷ đồng, hỗ trợ đầu tư CCN Đông Phú.

- Năm 2025, theo Quyết định số 3215/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025, kinh phí được phân bổ năm 2025 là 15 tỷ đồng, cụ thể như sau:

- + UBND huyện Bắc Trà My: 2,835 tỷ đồng, hỗ trợ đầu tư CCN Tinh Dầu Quế;
- + UBND huyện Hiệp Đức: 12,165 tỷ đồng, hỗ trợ đầu tư CCN Việt An.

b) Đánh giá ưu điểm, bất cập, hạn chế của văn bản quy phạm pháp luật

** Về ưu điểm*

Nhờ chú trọng đầu tư đầu tư hạ tầng, đẩy mạnh công tác quảng bá, kêu gọi đầu tư nên mặc dù hỗ trợ của ngân sách nhà nước cho các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Nam (cũ) chưa nhiều nhưng bước đầu đã góp phần hỗ trợ tích cực cho các chủ đầu tư tháo gỡ khó khăn để đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp cũng như phát triển sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh thu hút đầu tư, tăng tỷ lệ lấp đầy, góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao thu nhập, giải quyết việc làm và tác động thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại các địa phương.

** Về bất cập, hạn chế*

- Cơ chế, chính sách hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trước đây chỉ áp dụng ở tỉnh Quảng Nam (cũ) và chỉ áp dụng cho giai đoạn 2021-2025, đến nay đã không còn hiệu lực thi hành, thành phố Đà Nẵng không có chính sách này. Sau khi sáp nhập địa phương, việc tiếp tục áp dụng các chính sách riêng lẻ không còn phù hợp, do đó, cần xây dựng một chính sách mới phù hợp để triển khai trên toàn địa bàn.

- Theo quy định tại Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/03/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp (hiện nay Bộ Công Thương đang lấy ý kiến về điều chỉnh Nghị định số 32/2024/NĐ-CP, dự kiến ban hành trong quý II/2026) với nhiều quy định, nội dung hỗ trợ và đối tượng áp dụng chính sách được điều chỉnh, bổ sung. Vì vậy, thành phố cần rà soát, sửa đổi và ban hành chính sách hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp phù hợp với quy định mới và yêu cầu thực tiễn.

- Sau khi sáp nhập địa phương, phạm vi địa bàn được mở rộng, bao gồm nhiều khu vực miền núi, biên giới và hải đảo với điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn, do đó cần có cơ chế hỗ trợ đặc thù phù hợp với điều kiện của các khu vực này.

- Nhu cầu về hỗ trợ kinh phí hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tại các xã, phường trên địa bàn thành phố Đà Nẵng là khá lớn, trong khi nguồn kinh phí phân bổ hằng năm của tỉnh Quảng Nam (cũ) còn hạn chế, chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu đầu tư hiện nay.

c) Khó khăn, vướng mắc

Bên cạnh những mặt thuận lợi thì công tác triển khai Chương trình đầu tư phát triển hạ tầng cụm công nghiệp theo Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND nói

riêng và công tác quản lý, đầu tư phát triển hạ tầng cụm công nghiệp nói chung còn gặp những khó khăn, vướng mắc nhất định: Tiến độ đầu tư, hoàn thiện hạ tầng các cụm công nghiệp còn chậm, thu hút doanh nghiệp làm chủ đầu tư hạ tầng các cụm công nghiệp tại nhiều địa phương, nhất là địa phương vùng miền núi, vùng sâu vùng xa còn nhiều khó khăn; vấn đề môi trường tại các cụm công nghiệp chưa được cải thiện rõ rệt...

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND nói riêng và công tác quản lý nhà nước CCN còn bộc lộ nhiều bất cập, hạn chế, chưa đồng bộ, chặt chẽ, việc phân công chưa rõ ràng; cơ quan đầu mối quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn chưa phát huy tốt vai trò quản lý, một số nội dung quản lý còn thiếu đồng bộ với văn bản mới ban hành, nhiều vướng mắc về pháp luật đối với quản lý cụm công nghiệp chưa được kịp thời đề xuất giải pháp tháo gỡ hoặc chưa có quy định, hướng dẫn cụ thể dẫn đến lúng túng trong quá trình triển khai thực hiện, nhiều địa phương gặp khó khăn trong việc xử lý chuyển giao các cụm công nghiệp do Nhà nước làm chủ đầu tư, đã đầu tư một phần hoặc toàn bộ từ ngân sách nhà nước sang doanh nghiệp làm chủ đầu tư do chưa có quy định, hướng dẫn.

Tình hình phân bổ kinh phí còn bất cập, chưa bám sát Nghị quyết đề ra, đáng lưu ý, địa phương chưa thực hiện tốt giải pháp thúc đẩy giải ngân (tỷ lệ giải ngân chỉ ở mức 40,1%), có địa phương không giải ngân được phải thực hiện nộp trả lại ngân sách tỉnh, một số cụm công nghiệp đã hỗ trợ đầu tư cao nhưng tỷ lệ lấp đầy khá thấp. Việc thực hiện các giải pháp huy động nguồn lực ngoài ngân sách còn hạn chế; việc theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc quá trình thực hiện các dự án đầu tư tại các cụm công nghiệp có lúc chưa kịp thời, nhiều dự án đã triển khai nhưng gặp khó khăn về nguồn vốn, thị trường tiêu thụ nên không tiếp tục đầu tư, hiện đang ngừng hoạt động bị xử lý thu hồi hoặc chờ hoàn thiện các thủ tục theo quy định. Công tác thanh tra, kiểm tra ở các cụm công nghiệp chưa được triển khai thường xuyên, chủ yếu mới thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp gây ô nhiễm môi trường kéo dài tại cụm công nghiệp.

Việc thu hút đầu tư hạ tầng đối với các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh còn gặp nhiều khó khăn, nhất là địa bàn các huyện miền núi, địa hình phức tạp, kém hấp dẫn. Phần lớn các cụm công nghiệp trên địa bàn đều chưa được đầu tư hạ tầng kỹ thuật chung đồng bộ; hệ thống, thiết bị, phương tiện phòng cháy chữa cháy chưa theo tiêu chuẩn hoặc nếu có thì không đầy đủ hoặc không phù hợp; hầu hết các cụm công nghiệp chưa được đầu tư hệ thống xử lý nước thải tập trung, cơ sở hoạt động trong cụm công nghiệp chủ yếu tự xử lý nước thải, nhiều cơ sở xử lý chưa đạt quy chuẩn, xả thải vượt quy chuẩn gây ô nhiễm môi trường.

3. Đánh giá tác động

a) Tác động tích cực

- Hoàn thiện hạ tầng: Thúc đẩy xây dựng hạ tầng kỹ thuật hiện đại, đồng bộ, đặc biệt là hệ thống xử lý nước thải đạt chuẩn và không gian sinh thái xanh.

- Thu hút đầu tư: Tạo điều kiện cho chủ đầu tư hạ tầng kinh doanh nhà xưởng, kho bãi, nâng cao tỷ lệ lấp đầy.
- Phát triển bền vững: Khuyến khích ứng dụng năng lượng tái tạo, bảo vệ môi trường, và di dời doanh nghiệp vào các cụm công nghiệp.

b) Tác động hạn chế và thách thức

- Áp lực tài chính: Mặc dù được hỗ trợ, chủ đầu tư vẫn đối mặt với áp lực lớn về nguồn vốn, đặc biệt là khi lãi suất ngân hàng và chi phí sản xuất có xu hướng tăng.
- Thủ tục và quản lý: Việc triển khai đôi khi chậm trễ do thủ tục hành chính, ảnh hưởng đến tiến độ dự án.
- Yêu cầu cao về kỹ thuật: Các cụm công nghiệp mới cần tuân thủ quy chuẩn khắt khe về công nghệ xanh và xử lý ô nhiễm, đòi hỏi nguồn vốn đầu tư cao.

c) Định hướng phát triển

- Hoàn thiện thể chế, tập trung đầu tư hạ tầng xanh, thông minh, và bền vững.
- Đẩy mạnh huy động nguồn lực tư nhân, tăng cường quản lý và kiểm soát ô nhiễm tại cụm công nghiệp.
- Phát triển hạ tầng số và tích hợp năng lượng tái tạo vào quy hoạch cụm công nghiệp

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Từ ngày 01 tháng 7 năm 2025, sau khi thực hiện chủ trương sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, thành phố Đà Nẵng và tỉnh Quảng Nam được hợp nhất thành thành phố Đà Nẵng (mới). Do đó, để bảo đảm sự thống nhất trong việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng (mới), đồng thời kế thừa những kết quả đã đạt được, khắc phục những hạn chế, bất cập của các chính sách hiện hành của tỉnh Quảng Nam (cũ) và đáp ứng yêu cầu phát triển công nghiệp trong giai đoạn mới, việc nghiên cứu, xây dựng và ban hành Nghị quyết mới của HĐND thành phố về quy định chính sách hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng là cần thiết.

- Chính sách tập trung vào các nội dung chính sau:

+ Đối tượng hỗ trợ: cụm công nghiệp dành một phần diện tích đất đã đầu tư hạ tầng cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê, thuê lại và được thành lập mới sau ngày 17/5/2025; cụm công nghiệp phát triển theo loại hình cụm công nghiệp làng nghề, cụm công nghiệp chuyên ngành, cụm công nghiệp hỗ trợ, cụm công nghiệp công nghệ cao, cụm công nghiệp sinh thái; cụm công nghiệp đã được thành lập trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực.

+ Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ đầu tư xây dựng hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật chung của cụm công nghiệp và đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật ngoài hàng rào cụm công nghiệp.

Trên đây là Báo cáo tổng kết thi hành Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 29/9/2021 của HĐND tỉnh Quảng Nam (cũ) về chương trình hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021-2025. Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các PCT;
- Các Sở: Công Thương, Tư pháp, Tài chính;
- Lưu: VT, KT, SCT.

CHỦ TỊCH

Phụ lục
RÀ SOÁT CÁC CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG, VĂN BẢN
QUY PHẠM PHÁP LUẬT CÓ LIÊN QUAN
(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND
thành phố Đà Nẵng)

1. Chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến chính sách/dự thảo

CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO	ĐÁNH GIÁ (Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
Nghị quyết số 29-NQ/TW về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.	Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Đã thể chế một phần các định hướng của Nghị quyết, đặc biệt là yêu cầu hoàn thiện hệ thống chính sách, bảo đảm tính thống nhất và phù hợp với thực tiễn địa phương.	Tiếp tục rà soát, hoàn thiện nội dung dự thảo Nghị quyết bảo đảm phù hợp với chủ trương đổi mới công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật.
Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân; Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 15/01/2026 quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 198/2025/QH15	Hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp khi cụm công nghiệp dành một phần diện tích đất đã đầu tư hạ tầng cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê, thuê lại	Đã thể chế một phần các định hướng của Nghị quyết	Tiếp tục rà soát, hoàn thiện nội dung dự thảo Nghị quyết bảo đảm phù hợp với chủ trương đổi mới công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật.

2. Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến chính sách/dự thảo

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<i>Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 03 năm 2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp</i>	Quy định về chính sách hỗ trợ đầu tư, phát triển cụm công nghiệp; nội dung, đối tượng và nguyên tắc hỗ trợ phát triển cụm công nghiệp	Cần cụ thể hóa.	Dự thảo Nghị quyết cụ thể hóa các nội dung hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

<i>Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15</i>	Quy định về chi ngân sách, thanh quyết toán nguồn kinh phí hỗ trợ đối với cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức, cá nhân khác liên quan đến ngân sách nhà nước	Cần cụ thể hóa	Dự thảo Nghị quyết quy định cụ thể mức hỗ trợ và phạm vi, đối tượng áp dụng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng
<i>Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15</i>	Quy định về hỗ trợ đầu tư công	Phù hợp	Là căn cứ để hỗ trợ đầu tư công theo quy định
<i>Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 29/9/2021 của HĐND tỉnh Quảng Nam (cũ) về chương trình hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021-2025</i>	Quy định hỗ trợ đầu tư hạ tầng các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Nam (cũ), giai đoạn 2021-2025	Không còn phù hợp	Đề xuất thay thế bằng Nghị quyết mới áp dụng thống nhất trên địa bàn thành phố Đà Nẵng (mới).

3. Điều ước quốc tế có liên quan đến chính sách/dự thảo

Dự thảo Nghị quyết không quy định nội dung liên quan đến điều ước quốc tế./.